

Câu 1. (8 điểm).**Đọc văn bản sau:**

Xã hội hiện đại thường có xu hướng đánh giá sự thành công của con người qua hình thức vật chất bên ngoài: chức vụ của họ, số tiền họ kiếm được, chiếc xe họ đi, quần áo họ mặc. Nhiều người quên rằng, tiền bạc chỉ là một thước đo chứ không phải là tất cả để đánh giá sự thành công về mặt sự nghiệp của một người. Còn rất nhiều thước đo phi vật chất. Công việc có phù hợp với người đó không, có đem lại cho họ sự thỏa mãn sâu sắc không, môi trường làm việc có thích hợp không, họ có lợi ích tinh thần nào khác trong công việc không, công việc có giúp ích trong việc hoàn thành những mục tiêu dài hạn của người đó, nó có giúp họ nhận thấy được ý nghĩa của việc họ làm hay đem lại lợi ích cho nhiều người khác không?

Tương tự như vậy, cuộc sống con người là tập hợp nhiều vai trò trong xã hội, mà công việc chỉ là một trong số những vai trò (...) Có người thành công trong vai trò này của cuộc đời nhưng lại thất bại trong vai trò khác. Benjamin Franklin, một trong những vị cha đẻ của nền độc lập Hoa Kỳ, vừa là một nhà ngoại giao, nhà vật lý, nhà hải dương học, nhà phát minh, nhà khoa học, người chơi cờ, nhạc sĩ, có nhiều đóng góp cho ngành in ấn, bưu điện và sự phát triển của nước Mỹ. Đối với nhiều người, ông là mẫu hình lý tưởng của sự xuất chúng và thành công. Nhưng Benjamin Franklin không có mặt bên vợ mình trong những giây phút cuối cùng của đời bà, bà mất đi khi ông đang công du tại Châu Âu. Ông có mối quan hệ cực kỳ căng thẳng với người con trai duy nhất của mình và đứa con trai đã rời bỏ ông đi định cư ở một nơi khác vì mâu thuẫn về quan điểm chính trị. Có lẽ không ít người chẳng dám đánh đổi những thứ như thế để đạt được thành công rực rỡ như Franklin.

Định nghĩa thành công cũng khác nhau ở mỗi người. Tôi còn nhớ lời chia sẻ của Jessica Lu, chuyên gia tư vấn nhân sự của Tập đoàn Towers Watson, người đã nghỉ hưu ở tuổi 40 vì đã đạt được những mục tiêu về tài chính : “ Tôi tự thấy mình là người thành công, vì hiện giờ tôi đã trở thành chính xác con người tôi từng mong ước ”. Thành công tức là trở thành người mình từng mong muốn trở thành, một định nghĩa thú vị. Quả thật, điều thử thách nhất và mãn nguyện nhất trong cuộc sống, không phải trở thành người thành công trong mắt người khác, hay trong cái nhìn của xã hội, mà vượt lên bản thân, đạt được những mục tiêu của mình, và trở thành người mình mong ước. Còn đối với tôi, thành công chính là sống trọn vẹn với tất cả tiềm năng của mình ./ (Trích trang 231, Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu? – Rossie Nguyễn, NXB Hội Nhà Văn, ngày 11.12. 2017)

Viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh / chị sau khi đọc xong văn bản trên.

Câu 2. (12 điểm).

Nhà thơ Trung Quốc đời Tống, Lục Du có viết:

“ Công phu tại thi ngoại ” (Công phu của thơ là ở ngoài thơ).

Anh / chị hãy trình bày cách hiểu của mình về ý kiến trên qua bài thơ *Vội vàng* (Xuân Diệu).

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN: NGỮ VĂN - K11

(Đáp án gồm 05 trang)

I. Hướng dẫn chung:

- Đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh.
- Cân bộ chấm thi chủ động, linh hoạt (trong quá trình chấm).
- Tôn trọng ý tưởng đúng của người viết. Thí sinh có thể có những cách làm khác, nhưng lý luận phải chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục và căn cứ xác đáng.
- Khuyến khích những bài sáng tạo về nội dung lẫn hình thức.
- Bài thi được chấm theo thang điểm 20, lẻ đến 0,25; không làm tròn số.

II. Hướng dẫn cụ thể:

Câu	Nội dung	Điểm
1	<p>* Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội (có dù ba phần: Mở bài -Thân bài - Kết bài, gắn kết chặt chẽ)</p> <p>* Triển khai giải quyết vấn đề hợp lý, hiệu quả:</p> <p>-Nêu vấn đề nghị luận: Quan điểm về sự thành công đối với cuộc đời con người.</p> <p>Giải thích: Ý căn bản của tác giả:</p> <p>- Thành công là gì? Là những thành quả mà con người luôn mơ ước và khát khao đạt được bằng chính công sức và tài năng của bản thân. Mỗi người sẽ có những quan niệm khác nhau về thành công. (Có người quan niệm thành công là địa vị, là tiền tài, là danh vọng...nhưng cũng có người quan niệm thành công là những điều mà không thể mang thước đo vật chất ra để đánh giá.)</p> <p>- Nêu quan điểm cá nhân về sự thành công (với riêng anh/ chị, thành công là gì?)</p> <p>Bàn luận – chứng minh:</p> <p>-Nêu ý nghĩa của sự thành công trong cuộc đời mỗi người (tự hào về những chiến thắng). Có được thành công là khao khát của tất cả mọi người từ cổ chí kim. Đạt được những mục tiêu lớn, làm được những điều xuất sắc...con người được tôn vinh, ca ngợi. Ánh hào quang chiến thắng sau những thành công đã lôi cuốn mê hoặc...mọi người theo đuổi không ngừng nghỉ.</p> <p>+ Một trong những nhu cầu tự nhiên của mỗi người là nhu cầu khẳng định mình...và do vậy khát vọng được thành công là khát vọng chính đáng, cần được tôn trọng, cổ vũ.</p> <p>-Chọn một trong một số các dẫn chứng tiêu biểu (...)</p> <p>Ví dụ:</p> <p>+ È – đi – xon phải trải qua hàng nghìn thí nghiệm, phải tìm tòi không ngừng để phát minh ra bóng đèn điện (...)</p> <p>+ Ý chí töt bậc của nhà văn Mĩ Helen Kille...</p>	0.5
		1.5
		4.5

+ Mỗi người, ai cũng có thể có thành công nhất định trong cuộc sống. Tất nhiên, có những người xuất chúng, có những người thành công lớn lao nhưng có những con người bình thường, những thành công nhỏ bé đối với họ cũng rất có ý nghĩa.

+ Con người ai cũng có những mặt tích cực và những hạn chế, những thành công đi kèm với những điều chưa làm được.

+ Song thành công nào cũng có giá của nó như thời gian, công sức, trí lực... Con người mất đi nhiều thứ... Thậm chí, không phải lúc nào nỗ lực cũng thành công... Lúc này con người dễ nản chí.

+ Không nên hướng đến mục tiêu quá xa vời, không nên coi sự vinh danh bản thân là giá trị cao nhất.

+ Không nên say sưa, tự mãn với những thành công với chiến thắng của mình đến mức trở nên mù quáng.

- Cần có cách nhìn nhận đánh giá như thế nào về thành công?

+ Vậy cần có một quan niệm đúng đắn về thành công. Thành công của mỗi cá nhân chỉ thật sự có ý nghĩa khi nó đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng, không trái với quy định của pháp luật, nghĩa là mục đích cao nhất của những nỗ lực không phải phục vụ cho những vụ lợi, ích kỷ cá nhân.

+ Cuộc sống luôn luôn biến đổi, nếu con người chỉ sống với niềm tự hào về thành công của mình, họ mất đi cái nhìn tinh táo về những gì đang diễn ra xung quanh mình và vì thế, có thể phạm phải sai lầm, thất bại hoặc ảo tưởng.

+ Cần phê phán những biểu hiện giành chiến thắng bằng mọi hành vi, thủ đoạn nham hiểm; hoặc cần lên án những người leo lên nắc thang thành công rồi quên đi những người xung quanh mình.

Bài học liên hệ:

1.0

- Về nhận thức: cần có nhận thức đúng đắn về ý nghĩa thành công trong cuộc đời mỗi người (tự hào, hạnh phúc, thắng lợi)

+ Xác định những mục tiêu và quyết tâm của bản thân để đạt được thành công cho chính mình; tin yêu vào cuộc sống, tin vào khả năng bản thân.

+ Thành công có được là kết tinh của trí tuệ và sức lao động miệt mài.

+ Để có được thành công, có cuộc sống tốt đẹp, mỗi người phải biết dựa vào chính bản thân mình chứ không phải dựa vào ai khác, khách quan chỉ là điều kiện tác động, hỗ trợ chứ không phải là yếu tố quyết định sự thành công.

+ Thành công được rút tia từ những thất bại đắng cay.

- Về hành động:

+ Thành công rất quan trọng, mỗi chúng ta cần nỗ lực đạt đến đỉnh vinh quang những lần đầu bằng con đường chân chính, không nên hạ thấp mình trước đám đông; rèn đức, luyện tài để đạt được thành công đích thực trong cuộc sống để được mọi người tôn trọng.

	<ul style="list-style-type: none"> + Trong bất kỳ một công việc gì, chúng ta đều hướng tới thành công, lấy thành công là động lực phấn đấu. <p>*Đánh giá chung (...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định lại: vấn đề nghị luận. - Lời khuyên dành cho mọi người. 	
	<p>* Diễn đạt giàu hình ảnh, lời văn có cảm xúc; sáng tạo trong lập luận, trình bày bài...</p>	0.5
2	<p>* Bảo đảm cấu trúc bài nghị luận văn học (có đủ ba phần: Mở bài-Thân bài - Kết bài, gắn kết chặt chẽ)</p> <p>* Triển khai giải quyết vấn đề hợp lý, hiệu quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mối quan hệ giữa đời sống và thơ ca trong hành trình sáng tạo của người nghệ sĩ và làm rõ quan niệm đó qua bài thơ <i>Vội vàng</i> (Xuân Diệu) <p><i>Giải thích vấn đề:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - “ thi ngoại” (ở ngoài thơ): vai trò vốn sống khả năng hiểu biết cuộc đời, sự từng trải là nhân sinh của người cầm bút. <p>→ Lục Du muốn khẳng định sức mạnh của thơ nằm ở đời sống chứ không phải chỉ ở ngôn từ.</p> <p><i>**Bàn luận vấn đề:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ (trữ tình) là tiếng nói của cảm xúc là cảm hứng sáng tạo mạnh mẽ, cảm hứng ấy chỉ xuất hiện trong việc tiếp xúc với hiện thực đời sống, cho nên cảm hứng thơ ca không tự nhiên mà có, nó đến trong sự va đập của nhà thơ với cuộc đời (Xuân Diệu là trí thức Tây học, đã hấp thụ ảnh hưởng của tư tưởng văn hóa Pháp. Xuân Diệu là con một ông tú kép. Vì thế ông có điều kiện tiếp xúc sớm với văn chương cổ điển) - Thơ biểu trưng của cái Đẹp, đó là cái Đẹp bất ngờ, đa dạng, tiềm ẩn trong hiện thực đời sống và chỉ khi đi vào hiện thực người cầm bút mới có cơ duyên bắt gặp những cái Đẹp của cuộc đời. - Chính yếu tố hiện thực (quê hương, gia đình, thời đại, bản thân) đã đổ bóng trong những sáng tác của người nghệ sĩ, đã đem lại cho nhà thơ cái nhìn riêng, chi phối quan niệm sáng tác, quyết định tài năng của tác giả (Bản thân Xuân Diệu hấp thụ tự nhiên văn hóa của những nơi mình học tập, sinh sống: Quy Nhơn, Huế, Mĩ Tho, Hà Nội). - Qua thơ ca ta hiểu được chân dung tâm hồn con người và thấy được bóng dáng thời đại “ Xã hội thế nào văn nghệ thế ấy” - Thơ ca chân chính hướng con người đến những tình cảm cao đẹp, có như vậy thơ (nói riêng) mới thực hiện chức năng cao quý “ Nghệ thuật vị nhân sinh” <p><i>Mở rộng, nâng cao:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu chỉ có “ thi ngoại” (ở ngoài thơ), sự hiểu biết cuộc sống thì chưa hẳn đã thuyết phục. Thơ ca (nói riêng), văn học nói chung nếu quay lưng với cuộc đời, thoát ly hiện thực, thì lúc ấy thơ ca tự đánh mất chức năng cao quý. - Thơ ca là cuộc đời – nhưng đó không phải là sự sao chép máy móc mà phải là “ sự thể hiện con người và thời đại một cách cao đẹp”. Hiện thực đi vào 	1.0
		1.5

thơ ca phải là những gì tiêu biểu nhất.

- Ngoài năng khiếu thơ ca, người nghệ sĩ cần có cả trái tim (tâm lòng). Điều này góp phần làm nên giá trị nội dung của thơ ca.

- Thơ vôn “quý cái cong” (Viên Mai). Vì thế, bên cạnh sự hiểu biết cuộc sống, thơ còn phải là thế giới nghệ thuật của ngôn từ (nội dung tư tưởng, cách xây dựng hình tượng, cách tổ chức lời thơ, nhịp thơ...) của người nghệ sĩ.

- Tác phẩm nghệ thuật đích thực phải là sự kết hợp của hai yếu tố “thi ngoại” và “chuốt lời” mới tạo nên xuất thần.

- Chính sự cao quý của thơ nên người nghệ sĩ phải sống, phải không ngừng trải nghiệm, phải vật lộn với ngôn từ tới mức “khổ hạnh” thì mới có thể đạt đến đỉnh cao nghệ thuật.

- Thơ ca có ý nghĩa to lớn đối với cuộc đời.

- Từ đó đặt ra yêu cầu, trách nhiệm đối với người nghệ sĩ trong quá trình sáng tác và giúp người đọc hiểu sâu hơn, có phương pháp tiếp cận hay hơn đối với thơ ca nghệ thuật...

Phân tích bài thơ “Vội vàng” (Xuân Diệu) để chứng minh nhận định

Lưu ý: Thí sinh có thể khai thác bài thơ theo nhiều cách, nhưng phải tập trung làm rõ nhận định, qua một số ý cơ bản:

- Về nội dung:

+ Khát vọng táo bạo, mãnh liệt, muốn đoạt quyền của tạo hóa để giữ mãi hương sắc của mùa xuân; rạo rực, say đắm, ngất ngây trước sức sống tràn trề của đất trời mùa xuân, xem cuộc sống là một thiên đường trên mặt đất. Xuân Diệu say và tình tự cùng thiên nhiên.

+ Nhạy cảm trước sự chảy trôi của thời gian: mùa xuân đất trời mau tàn, tuổi trẻ chẳng hai lần thăm lại. Nỗi buồn, nỗi lo lắng chẳng qua là biểu hiện khác của lòng yêu đời, ham sống, yêu cuộc sống đến thiết tha (phân tích dẫn chứng)

+ Hối hả, giục giã mọi người hưởng thụ (bằng tất cả các giác quan) phần ngon nhất, đẹp nhất, trẻ trung và nồng nàn nhất của cuộc đời: tình yêu và tuổi trẻ (“Ta muốn...”), mạch cảm xúc ngày càng mãnh liệt, trái tim như muốn căng ra, muốn choán hết vũ trụ, đón lấy cuộc đời, cõng mộng, xuân sắc.

Đánh giá: Bài thơ gồm có ba đoạn thể hiện rõ những rung động trong tâm hồn nhà thơ trước cuộc sống. Những phát hiện mới mẻ và những rung động, cảm nhận tinh tế của nhà thơ về cuộc sống, thiên nhiên đã đi vào lòng độc giả.

+ Bài thơ gửi gắm một quan niệm sống tích cực. Sống là phải tận hưởng, tận hiến cho cuộc đời, sống có khát khao, sống hết mình, làm sao cho sự tồn tại của mình trên đời có nghĩa. Sống cho ra sống.

- Về nghệ thuật:

+ Thể thơ: tự do

+ Những hình ảnh từ ngữ gây ấn tượng mạnh, mang tính cá thể hóa cao độ (ánh sáng chớp hàng mi; Tháng giêng ngon như một cặp môi gần...)

+ Cách liên tưởng, so sánh độc đáo, sự chuyển đổi cảm giác, sự huy động tất cả các giác quan...

+ Hình ảnh thơ cường điệu, mới mẻ.

+ Cách ngắt nhịp, ngắt câu đầy sáng tạo.

+ Giọng thơ thay đổi bất ngờ, linh hoạt.

7.0

+ v.v

*Thí sinh có thể thêm phần liên hệ, so sánh, để khái quát về phong cách thơ Xuân Diệu trước Cách mạng tháng Tám 1945 (phần này cho điểm khuyến khích)

Đánh giá lại vấn đề::

+ Qua bài thơ *Vội vàng*, Xuân Diệu gửi gắm đến người đọc những quan niệm giàu tính triết lý, nhân sinh mới mẻ, tích cực, thể hiện rõ những đặc trưng và quan niệm thơ ca mà nhà thơ Trung Quốc đời Tống, Lục Du đã đề cập:

“*Công phu tại thi ngoại*” (*Công phu của thơ là ở ngoài thơ*). Bài thơ gồm có ba đoạn thể hiện rõ những rung động trong tâm hồn nhà thơ trước cuộc sống. Những phát hiện mới mẻ và những rung động, cảm nhận tinh tế của nhà thơ về cuộc sống, thiên nhiên đã đi vào lòng độc giả.

+ Bài thơ gửi gắm một triết lý: sống là phải tận hưởng, tận hiến cho cuộc đời, sống có khát khao, sống hết mình, làm sao cho sự tồn tại của mình trên đời có nghĩa. Sống cho ra sống.

-Bàn luận, mở rộng:

+ Sống phải biết hạnh phúc, biết ước mơ, phấn đấu, cống hiến. Sống đúng sứ mệnh: sống chứ không phải tồn tại.

+ Tuy nhiên, đó không phải là sống gấp, sống cuồng, sống vội, hưởng lạc. Cần xác định thái độ sống đúng đắn.

Liên hệ bản thân: thái độ sống, lý tưởng sống của bản thân.

1.0

* Diễn đạt giàu hình ảnh, văn có cảm xúc, sáng tạo ương lập luận, trình bày bài...

0.5

